

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRẢNG BOM
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 31/2023/HS-ST
Ngày: 24/02/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẢNG BOM- TỈNH ĐỒNG NAI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

+ **Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:** Ông Nguyễn Thành Tâm.

+ **Các Hội thẩm nhân dân:** Ông Nguyễn Đình Quang và ông Đinh Xuân

Dậu

- Thư ký phiên tòa: Ông Sùng A Tình - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông Trần Phú Lộc - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 02 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 09/2023/TLST-HS ngày 10 tháng 01 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 12/2023/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 01 năm 2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Viết S, sinh năm 1981 tại Đồng Nai. Hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: 190/4, ấp L, xã T, huyện T, tỉnh Đồng Nai. Nghề nghiệp: Buôn bán. Trình độ học vấn: 8/12. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Công giáo. Quốc tịch: Việt Nam. Con ông Nguyễn Viết S1, sinh năm 1953 và bà Nguyễn Thị Kim D, sinh năm 1962. Gia đình bị cáo 05 anh em, bị cáo là con lớn nhất trong gia đình. Bị cáo có vợ tên Nguyễn Thị Thanh M, sinh năm 1983. Bị cáo có 02 người con, con lớn sinh năm 2007, con nhỏ sinh năm 2008. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo đang được tại ngoại (có mặt).

- Bị hại: Ông Vũ Duy B, sinh năm 1983.

Địa chỉ: Ấp T, xã Đ, huyện T, tỉnh Đồng Nai (có mặt).

- Người làm chứng:

+ Ông Nguyễn Thanh H (vắng mặt).

+ Ông Nguyễn Viết S1 (vắng mặt).

+ Ông Nguyễn Thanh S2 (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Viết S và anh Vũ Duy B là bạn bè với nhau và cùng kinh doanh cây giống, trong quá trình hợp tác kinh doanh cây giống dẫn đến thua lỗ nên cả hai phát sinh mâu thuẫn.

Vào khoảng 15 giờ ngày 27/3/2022, sau khi đã sử dụng rượu bia, anh B đến nhà S tại ấp L, xã T, huyện T để nói chuyện về việc thanh toán tiền mua cây giống trước đây. Trong lúc nói chuyện với S tại sân nhà S thì anh B và S xảy ra mâu thuẫn, cãi vã nên S tức giận đuổi anh B về, khi anh B đi bộ ra tới cổng nhà S thì gặp anh Nguyễn Thanh H (em ruột của S) và **dừng lại kể chuyện mâu thuẫn với S cho anh Hùng nghe. Lúc** này do bức tức về việc anh B nói xấu mình với anh Hùng nên S chạy từ trong nhà ra và cầm 01 cây sắt hình trụ, tròn, rỗng, dài 1,3 mét, đường kính 2,5cm dựng ở gần cổng và tiếp tục yêu cầu anh B đi về, anh B không về mà còn có lời lẽ thách thức nên S tức giận dùng hai tay cầm cây sắt đánh vào hông của anh B nhưng anh B ngồi xuống né được, anh B đứng dậy và tiếp tục thách thức, S dùng cây sắt đánh vào người anh B theo hướng từ phải qua trái, từ ngoài vào trong thì anh B dùng hai tay ôm đầu ngồi xuống né tránh nên bị đánh trúng vào phía sau gáy, anh B tiếp tục thách thức S nên lại bị S dùng cây sắt đánh trúng vào phần lưng ở gần bả vai làm anh B ngã úp mặt xuống **đất** bị thương ở trán và gò má bên trái rồi bất tỉnh. Lúc này anh Hùng và ông Nguyễn Viết Song (bố ruột của S) đến đỡ anh B dậy, sơ cứu vết thương trên mặt và trán của anh B. Sau đó, anh B đã đến khám và điều trị tại Bệnh viện đa khoa Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai với thương tích: “*Chấn thương cột sống cổ/Chấn thương đầu*”, đến ngày 31/3/2022 xuất viện. Ngày 12/4/2022 anh B đã đến Công an xã Tây Hòa tố cáo hành vi nêu trên của S, Công an xã Tây Hòa đã xác minh, làm việc với S và tạm giữ 01 cây sắt hình trụ, tròn, rỗng, dài 1,3 mét, đường kính 2,5cm là hung khí mà S dùng đánh anh B rồi chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trảng Bom để giải quyết theo thẩm quyền.

Cơ quan điều tra Công an huyện Trảng Bom đã trưng cầu giám định tỉ lệ thương tích của anh Vũ Duy B, tại Bản kết luận giám định thương tích số 0657/TgT/2022 ngày 22/6/2022 của Trung tâm Pháp y tỉnh Đồng Nai **kết luận:**

“- *Dấu hiệu chính qua giám định: Sẹo cung mày trái kích thước 2,8x0,2cm, tỷ lệ: 03%; Vết biến đổi sắc tố da gò má trái, tỷ lệ: 01%; Vết biến đổi sắc tố da vùng trán trái (trên cung mày trái), tỷ lệ: 01%; Tổn thương gãy mõm gai đốt sống cổ C7, tỷ lệ: 08%.*

- *Kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của nạn nhân Vũ Duy B – 1983 áp dụng theo phương pháp cộng tại thông tư là: 13% (Mười ba phần trăm). Vật gây thương tích: vật tày”.*

Tại bản Cáo trạng số 22/CT/VKS-TB ngày 05 tháng 01 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom đã truy tố Nguyễn Viết S về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện VKSND huyện Trảng Bom giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị: Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo mức án từ 02 (hai) năm đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách là 04 (bốn) năm đến 05 năm (năm).

- **Về vật chứng:** 01 cây sắt hình trụ, tròn, rỗng, dài 1,3 mét, đường kính 2,5cm là hung khí mà bị cáo sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội, đề nghị Tòa tuyên tịch thu tiêu hủy vì không có giá trị sử dụng.

- **Về dân sự:** Bị cáo Nguyễn Viết S đã tự nguyện bồi thường cho anh Vũ Duy B 70.000.000 đồng chi phí điều trị thương tích và tổn hại sức khỏe, anh B đã nhận tiền, cam kết không có yêu cầu gì khác về phần dân sự của vụ án.

- **Về án phí:** Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Trảng Bom, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai nhận của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ căn cứ để kết luận: Vào ngày 27/3/2022 tại ấp L, xã T, huyện T, tỉnh Đồng Nai, Nguyễn Viết S có hành vi sử dụng hung khí nguy hiểm là 01 cây sắt hình trụ, tròn, rỗng, dài 1,3 mét, đường kính 2,5cm đánh vào vùng sau gáy của anh Vũ Duy B gây thương tích với tỷ lệ thương tật là 13%. Hành vi nêu trên của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ và đã phạm vào tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017).

[3] Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo thì thấy:

[3.1] Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

[3.2] Về tình tiết giảm nhẹ: Trong giai đoạn điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tự nguyện bồi thường thiệt hại cho bị hại; cha ruột của bị cáo là người có công với cách mạng nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[3.3] Về tình tiết tăng nặng: Không.

[4] Qua xem xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo:

Bị cáo có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng và có khả năng tự cải tạo. Sau khi sự việc xảy ra đã hợp tác khai báo giúp cơ quan tiến hành tố tụng nhanh chóng điều tra xử lý vụ việc. Bị cáo có đủ điều kiện để được hưởng án treo theo hướng dẫn tại Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao. Vì vậy không cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội, mà áp dụng hình phạt tù cho hưởng án treo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom cũng đủ tác dụng giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, có ích cho xã hội mà vẫn đáp ứng được yêu cầu phòng, chống tội phạm trong cộng đồng.

[5] Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 cây sắt hình trụ, tròn, rỗng, dài 1,3 mét, đường kính 2,5cm là hung khí mà bị cáo sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội không còn giá trị sử dụng.

[6] Về dân sự: Anh Vũ Duy B 70.000.000 đồng chi phí điều trị thương tích và tổn hại sức khỏe, anh B đã nhận tiền, cam kết không có yêu cầu gì khác về phần dân sự của vụ án nên không đặt xem xét.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[8] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017):

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Viết S phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Viết S 02 (hai) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 04 (bốn) năm tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Nguyễn Viết Sơn cho Ủy ban nhân dân xã Tây Hòa, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp bị cáo Nguyễn Viết Sơn thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92, Điều 68 của [Luật Thi hành án hình sự](#).

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp hình phạt với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự.”

2. Căn cứ khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; Khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017).

- Tịch thu tiêu hủy 01 cây sắt dạng ống trụ vuông, rỗng dài 60cm, tiết diện

3cm.

(Toàn bộ số vật chứng nêu trên được bàn giao theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày **06/01/2023** tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Trảng Bom).

3. Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Nguyễn Việt S phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Báo cho bị cáo, bị hại biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo; bị hại.
- VKSND huyện;
- Công an huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- UBND cấp xã nơi b/c cư trú;
- Sở Tư pháp;
- TAND tỉnh;
- Lưu: hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thành Tâm

Mẫu 27-HS